

Số: /KH-TNMT

Tuần Giáo, ngày tháng 5 năm 2022

## KẾ HOẠCH

### Triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến 2030

Căn cứ Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến 2030 (sau đây viết tắt là Đề án 06);

Căn cứ Kế hoạch số 52/KH-UBND ngày 07/03/2022 của UBND huyện Tuần Giáo về việc Triển khai thực hiện Quyết định phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến 2030.

Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện xây dựng Kế hoạch Triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030; cụ thể như sau:

## I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

### 1. Mục đích

Tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, sâu sắc các nội dung Đề án 06 đến toàn thể cán bộ, công chức trong cơ quan nhằm nâng cao nhận thức về sự cần thiết phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030.

Phối hợp kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trong xây dựng Cơ sở dữ liệu đất đai (về chủ sử dụng đất) và các cơ sở dữ liệu tài nguyên và môi trường khác (thông tin liên quan đến công dân); kết nối, chia sẻ Cơ sở dữ liệu đất đai với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

### 2. Yêu cầu

Quán triệt đầy đủ, sâu sắc các nội dung của Đề án đến cán bộ, công chức cơ quan nhằm nâng cao nhận thức về sự cần thiết phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến 2030 để triển khai thực hiện đúng nội dung, tiến độ, đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

Mỗi cá nhân được giao nhiệm vụ phải xác định rõ trách nhiệm để tổ chức thực hiện nghiêm túc; đảm bảo sự thống nhất và phối hợp chặt chẽ trong chỉ

đạo, điều hành.

Quá trình triển khai thực hiện phải chấp hành, tuân thủ chặt chẽ, nghiêm túc các quy định của pháp luật; đảm bảo an ninh, an toàn và bảo mật thông tin công dân; không để thất thoát, lãng phí, tiêu cực.

## **II. NHIỆM VỤ**

### **1. Nhiệm vụ chung**

Triển khai thực hiện kịp thời, có hiệu quả nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch 52/KH-UBND ngày 07/03/2022 của UBND huyện về việc Triển khai thực hiện Quyết định phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến 2030.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong cơ quan, bổ sung cơ sở vật chất, nguồn nhân lực cho việc triển khai thực hiện các nội dung liên quan đảm bảo yêu cầu và tiến độ thời gian.

### **2. Nhiệm vụ cụ thể**

#### **2.1. Phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến**

a) Phối hợp thực hiện tích hợp, kết nối và chia sẻ dữ liệu dân cư giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính phục vụ xác thực, chia sẻ thông tin công dân khi thực hiện thủ tục hành chính theo nguyên tắc không yêu cầu khai báo lại các thông tin đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

Tiến hành rà soát các TTHC cần khai báo thông tin phục vụ xác thực, đối chiếu với các thông tin đã có trong cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

b) Phối hợp triển khai hệ thống định danh và xác thực điện tử bảo đảm đáp ứng các yêu cầu tại Quyết định số 34/2021/QĐ-TTg ngày 08 tháng 11 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về định danh và xác thực điện tử trên nền tảng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, cơ sở dữ liệu căn cước công dân và cơ sở dữ liệu quốc gia về xuất nhập cảnh.

c) Phối hợp thực hiện kết nối, tích hợp hệ thống xác thực định danh điện tử của Bộ Công an với Cổng Dịch vụ công quốc gia phục vụ định danh, xác thực, tạo lập tài khoản điện tử của cá nhân trong giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến tại các bộ, ngành, địa phương.

d) Rà soát quy trình giải quyết các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết, đề nghị sửa đổi, đơn giản hóa, cập nhật lên Cổng dịch vụ công của tỉnh.

đ) Thực hiện số hóa và tái sử dụng kết quả số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính có liên quan đến thông tin, giấy tờ cá nhân trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính để làm giàu, cập nhật, bổ sung, kết nối, chia sẻ và sử dụng có hiệu quả Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ giải quyết thủ tục hành chính.

## **2.2. Hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu dân cư**

Rà soát, nghiên cứu, triển khai các dịch vụ đổi mới, sáng tạo phục vụ phát triển kinh tế xã hội theo quy định của pháp luật.

Phối hợp kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trong xây dựng Cơ sở dữ liệu đất đai (về chủ sử dụng đất) và các cơ sở dữ liệu tài nguyên và môi trường khác (thông tin liên quan đến công dân); kết nối, chia sẻ Cơ sở dữ liệu đất đai với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

Phối hợp doanh nghiệp viễn thông lắp đặt, nâng cấp và phát triển hạ tầng băng rộng chất lượng cao tại đơn vị.

Triển khai các nền tảng số có khả năng triển khai dùng chung rộng khắp trong lĩnh vực ngành Tài nguyên và Môi trường, nội dung số, dịch vụ kế toán, tài chính tại đơn vị.

### **III. GIẢI PHÁP**

#### **1. Nâng cao nhận thức và tuyên truyền, phổ biến các tiện ích, dịch vụ liên quan đến dân cư**

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước về chuyển đổi số trên nền tảng dữ liệu dân cư; đề xuất tái cấu trúc, đổi mới mô hình hoạt động, cách thức điều hành trên nền tảng sử dụng dữ liệu dân cư.

Truyền thông, tuyên truyền bằng nhiều hình thức để nâng cao nhận thức cho các tổ chức đoàn thể, công chức, viên chức, người lao động và người dân về tiện ích, lợi ích của các ứng dụng, dịch vụ dân cư để triển khai một cách đồng bộ, hiệu quả trên địa bàn toàn huyện; hướng tới các ứng dụng số lành mạnh, thiết thực, hiệu quả, góp phần phát triển kinh tế số, xã hội số.

Đẩy mạnh công tác truyền thông nhằm cao nhận thức cho cán bộ, công chức, người lao động về vai trò của ứng dụng CNTT trong cải cách hành chính và các kết quả ứng dụng CNTT đã đạt được.

#### **2. Kiện toàn tổ chức bộ phận phụ trách CNTT triển khai thực hiện**

Rà soát và hoàn thiện quy chế quản lý, duy trì và khai thác sử dụng các hệ thống CNTT; phân công cụ thể trách nhiệm về quản lý, sử dụng hệ thống; triển khai ứng dụng CNTT phải đi đôi với việc đảm bảo an toàn, an ninh thông tin; có các hình thức khen thưởng các cá nhân làm tốt; có các biện pháp, chế tài đối với các cá nhân, bộ phận chưa hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Cán bộ, công chức của Phòng chủ động, duy trì sử dụng có hiệu quả phần mềm ứng dụng quản lý hồ sơ công việc TDOoffice trong chuẩn hóa văn bản điện tử, quy trình xử lý hồ sơ trên môi trường điện tử.

Hoàn thiện CSDL đất đai, xây dựng các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu, toàn diện nhằm quản lý hiệu quả về cơ sở dữ liệu về Tài nguyên và Môi trường

trên địa bàn huyện;

Từng bước chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ trên môi trường mạng, biểu mẫu, chế độ báo cáo điện tử; thực hiện số hóa hồ sơ Thủ tục hành chính, lưu trữ hồ sơ công việc điện tử lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường.

Xây dựng, nâng cấp hệ thống hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu quản lý đất đai trên nền tảng số phục vụ quản lý chuyên ngành.

Trên đây là Kế hoạch Triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 của Phòng Tài nguyên và Môi trường./.

**Nơi nhận:**

- UBND huyện (B/c);
- Công an huyện;
- Lưu TNMT.

**TRƯỞNG PHÒNG**

**Bùi Quang Liên**